

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số:116/2020/HS-ST
Ngày 15/7/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vũ Thị Thêu

Bà Đỗ Thị Hằng Huệ

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân Quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** ông Vũ Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 118/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử ngày 01 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn K, sinh năm 1972; HKTT và nơi ở : Số 67 ngách 3/20 phố P, phường P, quận H K, thành phố H; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc : Kinh ; Giới tính : Nam ; Tôn giáo : Không ; Quốc tịch : Việt Nam ; Con ông : Nguyễn Văn T (chết) và bà: Nguyễn Thị Th (chết) ; Vợ : Đỗ Thị Hồng V (chết) ; có 01 con ; Tiền án, tiền sự : 01 tiền sự năm 2003 đã hết thời hiệu ; Ngày 16/2/1990 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản ; Ngày 13/11/1991 Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử 12 tháng tù tội trộm cắp tài sản ; Ngày 28/4/1993 Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử 22 tháng tù tội gây rối trật tự công cộng ; Ngày 06/2/1996 Tòa án nhân dân quận thành phố Hà Nội xử 06 năm tù tội trộm cắp tài sản và cố ý gây thương tích; Ngày 31/10/2005 Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử 04 năm 06 tháng tù tội cướp giật tài sản ; Ngày 24/4/2017 Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử 15 tháng tù tội trộm cắp tài sản; Tạm giữ, tạm giam: Ngày 08/3/2020 (có mặt).

Người bị hại : Chị Lê Thị Thanh H ; Sinh năm 1970; Trú tại: Số 19 ngõ 115 đường H H, Quận B, thành phố H (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20^h15' ngày 08/03/2020, khi đi qua ngôi nhà số 19 ngõ 115 đường H H, phường P, quận B, H thì Nguyễn Văn K thấy nhà mở cửa, tại khu vực bàn uống nước trong nhà có để 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7 Plus và 01 chiếc túi xách bên trong có 5 triệu đồng, không có người trông giữ nên K đã nảy sinh ý định trộm cắp số tài sản này. K đi vào nhà lấy chiếc túi xách và chiếc điện thoại di động rồi đi ra phía cửa chính để tẩu thoát thì bị chủ nhà là chị Lê Thị Thanh H phát hiện, hô hoán và đuổi theo. Khi K chạy đến khu vực trước của nhà số 30 ngõ 131 đường H H, phường P, quận B, H thì bị chị H và tổ công tác Công an phường P bắt quả tang cùng vật chứng.

- Vật chứng thu giữ: 01 túi xách nữ kích thước 20x25cm có logo Gucci; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Lê Thị Thanh H; 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đỏ, Sim: 0812.066.699; Số tiền 5.000.000 đồng gồm 10 tờ polymer mệnh giá 500.000 đồng

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 24/KLDG/HĐ ngày 26/03/2020 của Hội đồng định giá tài sản - UBND quận Ba Đình kết luận:

- *01 chiếc điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đỏ có ốp lưng tối màu đã qua sử dụng, trị giá: 7.000.000 đồng;*

- *01 chiếc túi xách kích thước 20x25 cm có hoạ tiết hoa văn chim và bướm có Logo Gucci đã qua sử dụng, trị giá: 500.000 đồng;*

Trị giá các tài sản trên là: 7.500.000 đồng”

Tại Cơ quan điều tra, bị can Nguyễn Văn K đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên. Lời khai nhận của bị can phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Lê Thị Thanh H số tài sản nêu trên, chị Hương nhận tài sản của mình và không có đề nghị gì khác về phần dân sự.

Bản cáo trạng số 123/CT-VKS ngày 17/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình đã truy tố: Nguyễn Văn K phạm tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn K đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình trong phần luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng số 123/CT-VKS ngày 17/6/2020 và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn K từ 16

tháng tù đến 20 tháng tù giam; Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Văn K đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ba Đình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, biên bản kết luận định giá tài sản, phù hợp với các biên bản, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được.

[3] Những chứng cứ trên đây đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 20h15 phút ngày 08/3/2020 tại nhà số 19 ngõ 115 phố H H, phường P, quận B, thành phố H, Nguyễn Văn K đã có hành vi trộm cắp số tài sản tổng trị giá 12.500.000 đồng gồm 01 điện thoại Iphone 7 plus và 01 túi xách bên trong đựng 5.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn K đã phạm tội trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã xâm phạm đến tài sản được luật hình bảo vệ mà còn gây mất trật tự, an toàn xã hội. Nhân thân bị cáo có 01 tiền sự năm 2003 đã hết thời hiệu; 06 tiền án trong đó 01 tiền án năm 2005 chưa được xóa án tích, phạm tội lần này xác định là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Khi lượng hình phạt xét bị cáo K tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, vì vậy hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 136, Điều 331, điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt: Nguyễn Văn K 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/3/2020.

Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại (Nếu có);
- Người bào chữa (Nếu có);
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;
- Công an quận Ba Đình;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Minh Huệ